

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUYỀN MỘC
TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **33/2018/HNGĐ-ST**
Ngày 10 tháng 5 năm 2018
V/v: *Ly hôn, tranh chấp con
chung khi ly hôn*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngọ Văn Tỉnh.

Các Hội thẩm nhân nhân:

1. Bà Trịnh Thị Mai Hương
2. Bà Nguyễn Ngọc Khanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Phùng Thị Trang – Thư ký Tòa án

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu
tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Đình Luyện – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 552/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2017 về “*ly hôn, tranh chấp con chung khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2018 giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm: 1983 (Có mặt)
Địa chỉ: Tổ 2, KP. Phước Hòa, TT. PB1, huyện XM1, tỉnh BR – VT.

2. Bị đơn: Ông Thân Văn H1, sinh năm: 1979 (Có mặt)
Địa chỉ: Tổ 2, KP. Phước Hòa, TT. PB1, huyện XM1, tỉnh BR – VT.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/11/2017 và các biên bản làm việc tiếp theo tại Tòa án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Nguyễn Thị Th trình bày như sau:

Bà Th xây dựng gia đình với ông H1 vào năm 2007 có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn PB1, huyện XM1, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, được sự đồng ý của hai bên gia đình có tổ chức lễ cưới, trước khi cưới có tìm hiểu nhau một thời gian. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, cuộc sống không có tiếng nói chung nên xảy ra xích mích mâu thuẫn, vợ chồng thường phát sinh cãi vã. Vợ chồng đã cố gắng giải quyết mâu thuẫn để hàn gắn hạnh phúc nhưng tình hình vẫn không có gì thay đổi, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn gia đình đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu được ly hôn với ông H1.

Về con chung: Bà Th và ông H1 có 03 con chung tên Thân Nguyễn Gia Linh,

sinh ngày 12/6/2008; Thân Quang Minh, sinh ngày: 27/02/2011 và Thân Quang Khải, sinh ngày 04/11/2012, trước tết thì cả ba cháu đều sống chung với ông H1 và bà Th nhưng từ đầu năm 2018 đến nay thì cháu Linh sống chung với bà Th còn cháu Minh và cháu Khải đang sống với ông H1. Bà Th yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Linh và cháu Minh và đồng ý để ông H1 được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Khải. Tại các buổi làm việc trước đây bà Th yêu cầu ông H1 cấp dưỡng nuôi cháu Minh mỗi tháng 2.000.000đ cho đến khi cháu Minh đủ 18 tuổi còn cháu Linh không yêu cầu ông H1 cấp dưỡng, nhưng tại biên bản làm việc ngày 18/4/2018 cũng như tại phiên tòa hôm nay bà Th không yêu cầu ông H1 cấp dưỡng nuôi con.

Về điều kiện nuôi dưỡng con chung, bà Th cho rằng bản thân mình có điều kiện nuôi dưỡng con chung tốt hơn ông H1 vì bà là giáo viên dạy mầm non, thu nhập ổn định 7.000.000đ/tháng và có thời gian chăm sóc con chung tốt hơn, hơn nữa gia đình cha mẹ bà còn khỏe cũng đang sinh sống tại thị trấn PB1 cũng phụ giúp chăm sóc các cháu tốt hơn nên mong muốn nuôi thêm cháu Minh để có điều kiện dạy dỗ các cháu tốt hơn.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các biên bản hòa giải và bản tự khai của mình cũng như tại phiên tòa hôm nay bị đơn ông Thân Văn H1 trình bày như sau:

Về thời gian, điều kiện và hoàn cảnh kết hôn như bà Th trình bày là đúng, ông không bổ sung gì thêm. Cuộc sống chung hạnh phúc đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp nhau về lối sống nên thường phát sinh cãi vã, hai bên đã tìm hướng để giải quyết nhưng tình hình vẫn không có gì thay đổi. Nay theo yêu cầu ly hôn của bà Th thì ông H1 đồng ý ly hôn để mỗi người được ổn định cuộc sống riêng.

Về con chung: ông H1 và bà Th có 03 con chung tên Thân Nguyễn Gia Linh, sinh ngày 12/6/2008; Thân Quang Minh, sinh ngày: 27/02/2011 và Thân Quang Khải, sinh ngày 04/11/2012, hiện cháu Linh đang sống với bà Th còn cháu Minh và cháu Khải đang sống cùng với ông H1 từ đầu năm 2018 đến nay.

Ông H1 yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Minh và cháu Khải và không yêu cầu bà Th cấp dưỡng nuôi con và đồng ý để bà Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Linh.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông H1 đang buôn bán vật liệu xây dựng, gia đình còn ở ngoài quê Hà Tĩnh. Thu nhập trung bình mỗi tháng khoảng 15.000.000đ do ông H1 làm buôn bán tự do nên không có giấy tờ gì để nộp cho Tòa án.

Phát biểu quan điểm của kiểm sát viên: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, là đúng trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật tố tụng dân sự, việc chấp hành pháp luật của đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự; về nội dung vụ án: Đề nghị Tòa án ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc thuận tình ly hôn và chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc tranh chấp con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi xem xét các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng, thẩm quyền và quan hệ pháp luật tranh chấp*: Qua xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thì quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các bên là “Ly hôn, tranh chấp con chung khi ly hôn” giữa bà Nguyễn Thị Th với ông Thân Văn H1 nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện XM1 quy định tại Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về hôn nhân*: Quan hệ hôn nhân giữa bà Th và ông H1 là tự nguyện, có đăng ký kết hôn với nhau tại Ủy ban nhân dân thị trấn PB1, huyện XM1 và được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào năm 2007, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, không ai mai mối ép buộc nên đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi đăng ký kết hôn, hai người chung sống hạnh phúc với nhau đến năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, bất đồng về kinh tế, tính tình hai người không hợp nhau, nên hay xảy ra xung đột và cãi vã lẫn nhau, nhiều lần còn xúc phạm lẫn nhau giữa hai người đã tìm hướng giải quyết nhưng không khắc phục được mâu thuẫn.

Xét yêu cầu của bà Th cho thấy: Khi mâu thuẫn xảy ra, lẽ ra ông H1 và bà Th phải cùng tìm nguyên nhân để hàn gắn vợ chồng cùng nhau chăm sóc con cái và gia đình nhưng từ đầu năm 2015 đến nay mạnh ai nấy sống, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, sau khi bà Th gửi đơn đến Tòa án đã tiến hành nhiều phiên hòa giải để đoàn tụ vợ chồng nhưng không có kết quả vì lý do ông H1 cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà Th.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy, tình cảm vợ chồng của ông H1, bà Th thực sự không còn tình trạng hôn nhân nhân trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được vì trong giai đoạn này là sự quyết liệt ly hôn của bà Th và ông H1 nên cơ hội hàn gắn đoàn tụ vợ chồng giữa hai người là không có. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của bà Th và ông H1 và ghi nhận thuận tình ly hôn của hai người.

[3] *Về con chung*: Bà Th và ông H1 có 03 con chung tên Thân Nguyễn Gia Linh, sinh ngày 12/6/2008; Thân Quang Minh, sinh ngày 27/02/2011 và Thân Quang Khải, sinh ngày 04/11/2012 hiện nay cháu Linh đang sống với bà Th, cháu Minh và cháu Khải sống với ông H1 từ đầu năm 2018 đến nay. Bà Th yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng cháu Linh và cháu Minh, ông H1 có yêu cầu nuôi dưỡng cháu Minh và cháu Khải, không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu của các bên về việc tranh chấp nuôi dưỡng cháu Minh cho thấy, cả hai bên nguyên đơn và bị đơn đều có những điều kiện nhất định về kinh tế, thời gian để nuôi dưỡng thêm cháu Minh, nhưng về điều kiện thực tế, bà Th có điều kiện tốt hơn về thời gian, bà là viên chức có thêm và chủ động về thời gian để nuôi dưỡng cháu Minh trong khi ông H1 là lao động tự do, hơn nữa cha mẹ bà Th hiện cũng đang sinh sống tại thị trấn PB1 cũng sẽ là động lực để giúp đỡ bà Th chăm sóc con chung tốt hơn, vào ngày 01/3/2018 khi hỏi ý kiến cháu Minh đã trên 07 tuổi và có mong muốn sống với mẹ.

Tại phiên tòa hôm nay ông H1 có ý kiến cần hỏi lại ý kiến của cháu Minh tại phiên tòa nếu cháu thích ở với ai thì giải quyết theo nguyện vọng của cháu, điều này Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết, vì việc hỏi ý kiến cháu Tòa án đã thực hiện, hơn nữa xem xét, quyết định giao cháu Minh cho cha hay mẹ trực tiếp nuôi dưỡng đều phải căn cứ vào khả năng và điều kiện, hoàn cảnh của người trực tiếp nuôi dưỡng

để tạo điều kiện tốt nhất cho cháu Minh phát triển về thể chất và tinh thần chú ý kiến con chung không phải là căn cứ duy nhất để Hội đồng xét xử quyết định.

Từ những phân tích nêu trên xét thấy giao thêm cháu Minh cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Ông H1 phải có trách nhiệm giao cháu Minh cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng, các bên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

[4]. *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà Th không yêu cầu nên Tòa án xem xét.

[5]. *Về án phí*: Áp dụng Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 bà Th phải nộp 300.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng Điều 28, 35 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84, 107 Luật Hôn nhân & Gia đình năm 2014; Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Th về việc “ly hôn, tranh chấp con chung khi ly hôn” với ông Thân Văn H1

[1]. *Về hôn nhân*: Bà Nguyễn Thị Th và ông Thân Văn H1 thuận tình ly hôn.

[2]. *Về con chung*: Bà Th và ông H1 có 03 con chung tên Thân Nguyễn Gia Linh, sinh ngày 12/6/2008; Thân Quang Minh, sinh ngày 27/02/2011 và Thân Quang Khải, sinh ngày 04/11/2012 hiện nay cháu Linh đang sống với bà Th, cháu Minh và cháu Khải sống với ông H1.

Bà Th được quyền trực tiếp nuôi dưỡng Thân Nguyễn Gia Linh, sinh ngày 12/6/2008 và cháu Thân Quang Minh, sinh ngày: 27/02/2011, ông H1 phải có trách nhiệm giao cháu Minh lại cho bà Th trực tiếp nuôi dưỡng.

Ông H1 được quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Thân Quang Khải, sinh ngày 04/11/2012. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên; người không trực tiếp nuôi dưỡng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha hoặc mẹ hoặc của cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con. Khi có lý do chính đáng, có thể yêu cầu cấp dưỡng và mức cấp dưỡng có thể thay đổi.

[3]. *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[4]. *Về án phí*: Bà Th phải nộp 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân & Gia đình bà Th đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006831 ngày 06/6/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện XM1. Như vậy bà Th đã nộp đủ án phí Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án

dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện XM1;
- THADS huyện XM1;
- UBND xã (TT) nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ

NGỌ VĂN TỈNH

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện XM1;
- Chi cục THADS huyện XM;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

- UBND xã Phước Thuận;
- Tòa án tỉnh; VKSND tỉnh;
- Lưu hồ sơ.

NGỌ VĂN TỈNH